

Số: 81/2024/QĐST-HNGĐ

TP.Y, ngày 14 tháng 06 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thúy D, sinh năm 1993.
- Bị đơn: A Lê Văn T, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Tổ 8, phường N.T.H, thành phố Y, tỉnh Y.

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thúy D và Anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con:

Giao cho chị Trần Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Diệp A, sinh ngày 03 tháng 07 năm 2019 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu A không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Trần Thúy D chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số AA/2023/0000325 ngày 20 tháng 05 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Y. Chị D được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
 - VKSND thành phố Y;
 - THADS thành phố Y;
 - Các đương sự;
 - UBND p. B.L, tp.L.C; t.L.C;
- (số giấy CNKH 12)
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền